TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HÓA** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HS-ST
Ngày: 12/6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thùy Trâm**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lý Văn Tòng**

2. Ông **Quốc Văn Tài**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Bàn Thị Bích Duyên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Việt Hưng** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2019/TLST-HS ngày 17/5/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2019/QĐXXST-HS ngày 29/5/2019 đối với bị cáo:

Mai C S (Mai T S), sinh ngày 19/11/1972 tại huyện CH, tỉnh TQ; Nơi cư trú: Thôn ĐH, xã NH, huyện CH, tỉnh TQ; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai C H (đã chết) và bà Mai T V, sinh năm 1929; Có vợ: Nguyễn Thị P sinh năm 1976 và có 01 con, sinh năm 1995.

Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 10/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xử phạt 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt ngày 14/9/2017 (Bản án số: 32/2011/HSST ngày 10/6/2011).

Tiền sự: Có 01 tiền sự: Ngày 21/11/2018 bị Công an xã NH, huyện Chiêm Hóa xử phạt 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (Quyết định số: 03/QĐ-XPHC ngày 21/11/2018).

Nhân thân:

- Ngày 22/9/1999 bị Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa quyết định đưa người nghiện vào công trường 06 cai nghiện giai đoạn 2 (Quyết định số: 909/QĐ-UB ngày 22/9/1999).

- Ngày 20/7/2000 bị Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa quyết định trả người nghiện từ Công trường 06 về địa phương quản lý giai đoạn 3 (Quyết định số: 601/QĐ-UB ngày 20/7/2000).

- Ngày 24/01/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Mua bán, sử dụng trái phép vật liệu nổ" (Bản án số: 11/2007/HSST ngày 24/01/2007).

- Ngày 27/4/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", tổng hợp với hình phạt (một) năm 03 (ba) tháng tù tại bản án số 11/2007/HSST ngày 24/01/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang buộc Mai C S phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25/3/2019, Mai C S (Mai T S) là người đã có tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22Y1-035.38 từ nhà đi thị trấn VL, huyện CH mục đích tìm mua Heroine về sử dụng cho bản thân, khi đến khu vực nghĩa trang thuộc tổ dân phố VH, thị trấn VL, huyện CH, S gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ mua được 01 gói Heroine có đặc điển bên ngoài gói bằng giấy màu trắng với giá 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*. Mua được Heroine, S đi bộ lên nghĩa trang tìm chỗ vắng người và lấy gói Heroine ra san một ít để sử dụng bằng cách đốt hít vào cơ thể, số còn lại S gói lại như cũ cất giấu vào chân tất bên phải của S. Đến 14 giờ 30 cùng ngày 25/3/2019, S đi bộ đến chỗ xe mô tô để đi về nhà thì bị tổ Công tác Công an huyện Chiêm Hóa phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy hồi: 15 giờ 25 phút ngày 25/3/2019 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đối với Mai C S, kết quả: (+) Dương tính.

Tại kết luận giám định số: 260/GĐKTHS ngày 27/3/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà có trong 01 gói nhỏ thu giữ của Mai C S là Heroine, có khối lượng là 0,033g *(Không phẩy không trăm ba mươi ba gam)*.

Cáo trạng số: 32/CT-VKSCH ngày 16/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố bị cáo Mai C S (Mai T S) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mai C S (Mai T S) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt chính: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Mai C S (Mai T S) từ 01 (một) năm 03 tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, thuộc hộ cận nghèo không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy (Heroine) thu giữ của bị cáo Mai C S, hiện được niêm phong trong một phong bì có chữ ký xác nhận của Mai C S, thành phần tham gia niêm phong và 05 (năm) hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi tang vật vụ Mai C S giám định ngày 25/3/2019.

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Mai C S thừa nhận bản thân bị cáo là người nghiện ma túy từ năm 1997, ngày 25/3/2019 bị cáo có hành vi tàng trữ 0,033g *(Không phẩy không trăm ba mươi ba)* gam Heroine mục đích để sử dụng. Lời khai của bị cáo là phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về việc xem xét hành vi của Mai C S (Mai T S).

Hội đồng xét xử thấy rằng, ngày 10/6/2011, Mai C S (Mai T S) bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". S đã chấp hành xong toàn bộ bản án trên vào ngày 14/9/2017, theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật hình sự thì tính đến ngày 25/3/2019 (ngày thực hiện hành vi phạm tội mới) S chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục có hành vi tàng trữ 0,033g *(Không phẩy không trăm ba mươi ba)* gam Heroine mục đích để sử dụng. Lần phạm tội này, tuy khối lượng Heroine mà bị cáo tàng trữ dưới 0,1 gam nhưng bị cáo đã có tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích; bản thân Mai C S có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là vi phạm pháp luật và là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi phạm tội lần này của Mai C S đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình

phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố đối với bị cáo S là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" của Mai C S còn được chứng minh bằng lời khai nhận tội của chính bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 25/3/2019, tại tổ dân phố VH, thị trấn VL, huyện CH, tỉnh TQ, Mai C S (Mai T S), là người đã có tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích, đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là Heroine, có khối lượng 0,033g *(Không phẩy không trăm ba mươi ba gam)* mục đích để sử dụng.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Mai C S có 01 (một) tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích nhưng tiền án đó đã được xác định là tình tiết định tội nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Trong lần phạm tội này, Mai C S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Bị cáo có bố đẻ là ông Mai C H được tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba; mẹ đẻ là bà Mai T V được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[3]. Về việc quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- Hình phạt chính: Ngoài 01 tiền án đã được xác định là yếu tố định tội, Mai C S còn có 01 tiền sự chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, là người có nhân thân xấu (nhiều lần bị xét xử về tội do lỗi cố ý, là đối tượng nghiện đã được cai nghiện tại Công trường 06 và tại địa phương). Tuy khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ là thấp nhưng xét nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định (tù có thời hạn) trong phạm vi đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đảm bảo giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới, đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm chung.

- Hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác định Mai Công S là đối tượng nghiện ma túy, thuộc hộ cận nghèo không có tài sản gì có giá trị nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[4]. Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do Luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành

điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[5] Về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án và các vấn đề khác.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 01 gói Heroine có tổng khối lượng 0,033g *(Không phẩy không trăm ba mươi ba)* gam, sau khi đã lấy đi giám định số còn lại được niêm phong trong phong bì cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Mai C S, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý; Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Mai C S, Công an huyện Chiêm Hóa đã ra Quyết định xử phạt hành chính. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AIRBLADE biển kiểm soát 22Y1-035.38 được xác định là của chị Nguyễn Thị P, chị P không biết bị cáo sử dụng chiếc xe trên vào mục đích phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa đã trả xe cho chủ sở hữu. Do vậy, HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, 135, 136, 331 và 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*:

- Tuyên bố: Bị cáo Mai C S (Mai T S) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

1. Về hình phạt: Xử phạt Mai C S (Mai T S) 01 năm (một) 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 25/3/2019).

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong dán kín có chữ ký xác nhận của Mai Công Sỹ, thành phần tham gia niêm phong và 05 (năm) hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi tang vật vụ Mai C S giám định ngày 25/3/2019.

(Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa lập ngày 16/5/2019).

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Mai C S (Mai T S) phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Chiêm Hóa;
- CQTHAHS CA huyện Chiêm Hóa;
- Trại trạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện CH;
- Bộ phận HSNV CA huyện Chiêm Hóa;
- Sở tư pháp;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thùy Trâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Quốc Văn Tài - Lý Văn Tòng

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thùy Trâm